

CẢI CÁCH GIÁO DỤC GẮN LIỀN VỚI PHÁT TRIỂN KINH TẾ

LÂM NGỌC MINH-Giám đốc công ty EDTECH-VN

Để phát triển hệ thống kinh tế của một đất nước, nền giáo dục phải đóng vai trò chủ đạo trong việc xây dựng đội ngũ nhân lực phù hợp với tiềm năng, lợi thế và truyền thống văn hóa dân tộc. Đồng thời, năng lực đội ngũ này cũng phải phù hợp với xu thế phát triển chung của nhân loại trong kỷ nguyên của nền kinh tế tri thức và hội nhập toàn cầu.

1. Truyền thống dân tộc và tư tưởng Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một nhà tư tưởng lớn của dân tộc Việt Nam. Với chủ trương “Tổ quốc là trên hết, dân tộc là trên hết”, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Đảng Cộng sản Việt Nam đã phát huy sức mạnh đoàn kết truyền thống của dân tộc Việt Nam và dẫn dắt cuộc kháng chiến trường kỳ dành lại độc lập, tự do cho dân tộc từ ngày Cách mạng Tháng Tám (1945) cho đến ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (1975). Chiến thắng đã khẳng định tinh thần chính nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh và truyền thống quật cường vượt qua mọi khó khăn trở ngại của dân tộc Việt Nam cho dù chống giặc ngoại xâm hay giặc đói, giặc dốt.

Người Việt từ ngàn xưa với nền văn minh lúa nước đã quen lối sống định canh, định cư, tìm hiểu các quy luật của thiên nhiên để sống hòa mình với nó, chế ngự nó. Cuộc sống quần tụ từ những tổ chức sơ khai, lâu dần thành làng, xã đã tạo ra những sức mạnh cộng đồng để chống lại sự tấn công của muông thú, sự thù địch từ bên ngoài. Những đặc tính này làm chúng ta trở thành một dân tộc có tinh thần hòa bình, tương thân, tương ái và đoàn kết cao khó có sức mạnh nào có thể lay chuyển được.

Ngày 19-8 gọi lại những ký ức hào hùng dân tộc mà mỗi người Việt yêu nước đều không thể quên: từ thời Hùng Vương lập nước, đến Vạn Xuân, Đại Việt và thời đại Hồ Chí Minh lấy Hòa bình, Độc lập, Tự do làm nền tảng cho thời kỳ tự chủ phát triển của dân tộc. Nhiều máu xương đã đổ, nhiều mất mát hy sinh cho cuộc sống chúng ta ngày hôm nay. Lịch sử không bao giờ quay lại nhưng ý chí của dân tộc Việt thì còn mãi với thời gian.

Đã hơn 40 năm kể từ ngày hòa bình lập lại, chúng ta không thể không chạnh lòng trước sự suy sụp của nền kinh tế và sự băng hoại của xã hội ngày nay. Không ít người hỏi độc lập-tự

do, thống nhất đất nước có ý nghĩa như thế nào đối với dân tộc Việt mà đất nước phải trả cái giá quá đắt như vậy? Có thể trả lời ngắn như sau: Nếu không có độc lập, tự do thì cả dân tộc còn bị bóc lột, của cải của con người Việt Nam làm ra không bao giờ tích lũy được và chúng ta sẽ luôn phải làm theo sự điều khiển phục vụ lợi ích của ngoại bang. Và người dân đơn giản chỉ là một thứ hàng hóa đang được bày bán dù cho là đắt hay rẻ thì cũng không thể là chính mình. Đây là lý do mà hàng triệu người đã sẵn sàng hy sinh mạng sống của mình để giành lấy.

Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh trong phát triển kinh tế, đã đến lúc toàn dân tộc Việt Nam chúng ta cần chung tay góp sức giúp đất nước thoát khỏi cuộc khủng hoảng và đi đến một tương lai tươi sáng từ nền hòa bình mà cha ông chúng ta đã không tiếc máu xương để giành lấy cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

2. Nền kinh tế nên phát triển theo hướng nào?

Nền văn minh lúa nước dựa trên căn bản lao động sản xuất, đoàn kết, đồng lòng. Gia tăng giá trị lao động là gia tăng thịnh vượng xã hội. Cùng với sự phát triển mạnh của công nghệ thông tin và truyền thông, thế kỷ 21 được xem là kỷ nguyên của nền kinh tế tri thức. Thời kỳ này, công nghệ và chất xám chiếm một phần quan trọng trong giá trị sản phẩm. Có nghĩa là trí tuệ con người cần được phát huy tối đa để phát triển kinh tế vì con người là nguồn lực chính tạo ra các giá trị xã hội. Chúng ta cần phát huy truyền thống lao động sản xuất của dân tộc kết hợp với khoa học công nghệ hiện đại để gia tăng tối ưu giá trị lao động.

Để làm rõ vấn đề, khi so sánh nền kinh tế Nhật Bản và Việt Nam, chúng ta có thể thấy GDP trên đầu người của Nhật Bản bằng khoảng 15 lần Việt Nam. Về điều kiện thiên nhiên, tài nguyên khoáng sản, mật độ dân số, ta có thể dễ nhận thấy những yếu tố này Nhật Bản đều không thuận lợi bằng Việt Nam. Nền kinh tế

Việt Nam hiện nay chủ yếu là khai thác tài nguyên, sản xuất thô và nhân công giá rẻ. Giả sử các điều kiện trên của Việt Nam và Nhật Bản như nhau, nếu bỏ đi một phần, chúng ta dễ dàng nhận thấy từ 2 cho đến 15 phần mà nền kinh tế Nhật Bản hơn chúng ta không phụ thuộc điều kiện thiên nhiên, tài nguyên khoáng sản, mật độ dân số và đó hoàn toàn là giá trị của con người chuyển hóa thành hàm lượng công nghệ và chất xám trong giá trị các sản phẩm. **Đó chính là dư địa phát triển của nền kinh tế mà Việt Nam đang cần khai thác và phát huy.**

So sánh có vẻ khập khiễng và sẽ nhiều người hỏi làm sao chúng ta có hệ thống công nghệ như nước Nhật để phát triển được như họ? Chúng tôi nhận thấy rằng các hệ thống công nghệ sản xuất tiên tiến hiện nay đều có khấu hao không đến 10 năm, như vậy bằng nhiều cách thức chúng ta có thể có được nó và chỉ cần tính khấu hao khi sử dụng. Tuy nhiên, giả sử công nghệ sẵn có, con người Việt Nam có phát huy tối đa được tác dụng của nó không và đáng tiếc câu trả lời là KHÔNG. Tại sao vậy?

Để phát triển kinh tế, chúng ta cần nhanh chóng phát triển sản xuất dựa trên hệ thống công nghệ tiên tiến giúp đạt năng suất lao động cao. Vì con người là yếu tố quyết định khả năng sử dụng và vận hành hiệu quả hệ thống công nghệ như thế nào, nên con người cần được phát triển đồng bộ, chuyên nghiệp và phát huy được tinh thần đoàn kết. Việc cần làm ngay là phải cải thiện hệ thống giáo dục đào tạo của nước ta đang quá lạc hậu và nhiều bất cập để nhanh chóng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao.

Là một đơn vị có gần 20 năm kinh nghiệm nghiên cứu và đưa các công nghệ hiện đại vào ứng dụng tại Việt Nam, đặc biệt là khoa học đo lường trong giáo dục, Công ty cổ phần Khoa học và Công nghệ giáo dục Việt Nam (EDTECH-VN) đã đưa ra được một khái niệm quan trọng mà chúng tôi gọi là “**Triết lý về đề thi**”:

Trong hoạt động đánh giá kết quả học tập, công đoạn xây dựng đề thi có ý nghĩa vô cùng quan trọng vì **ĐỀ THI** là **THƯỚC ĐO**, đồng thời nó xác định **CÁI ĐÍCH** cần đạt của người học. Vì vậy, việc xây dựng đề thi một cách khoa học đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực.

○ Là **THƯỚC ĐO**, đề thi cần phải được xây dựng trên nền tảng của khoa học về đo lường để có thể phân tích, kiểm định được. Cũng như muốn xây nhà cao tầng chúng ta phải dùng thước mét hoặc inch là thước tiêu chuẩn hóa được công nhận trên toàn cầu trong thiết kế và thi công chứ không thể dùng gang tay làm thước đo. Ngành giáo dục Việt Nam hiện nay không có thước đo được xây dựng trên nền tảng khoa học nên chất lượng giáo dục của chúng ta hiện đang rất thấp.

○ Về **CÁI ĐÍCH**, chúng ta cần phải xác định cái đích cụ thể trước khi xác định con đường (chương trình đào tạo) và phương tiện (phương pháp đào tạo) để đi đến đích. Khi đã xác định được cái đích đúng, có thể sử dụng nhiều con đường khác nhau cũng như sử dụng nhiều phương tiện khác nhau để đến đích. Hơn nữa chúng ta không cần tạo ra một con đường quá rộng (chương trình đào tạo nặng) để đi đến đích.

Ngày nay, khoa học về đo lường dựa trên lý thuyết trắc nghiệm hiện đại trong giáo dục giúp ta định cỡ được từng câu hỏi, từng đề thi từ đó đánh chính xác các năng lực của mỗi người. Với khả năng tạo được các thước đo chính xác thông qua việc xây dựng các **đề thi tương đương**, chúng ta có cơ sở để so sánh cá nhân này với cá nhân khác thông qua điểm số và làm cho thước đo của chúng ta tương thích với thước đo năng lực của quốc tế. Ở các nước phát triển, họ không có khái niệm đề thi KHÓ hay DỄ mà họ chỉ xem xét việc thí sinh có điểm số bao nhiêu vì với các kỳ thi quan trọng họ đều xây dựng

các đề thi tương đương. Điểm số này chính là điểm năng lực của thí sinh. Thậm chí họ có thể so sánh được điểm thi năm trước và năm sau của các thí sinh để có thể đánh giá được chất lượng nền giáo dục của họ có được cải thiện hay không. Có thể hiểu rằng nếu chúng ta sử dụng hai đề thi tương đương này để đo năng lực một thí sinh tại sẽ một thời điểm (khi năng lực thí sinh đó chưa thay đổi) thì chúng ta sẽ có được hai điểm số bằng nhau.

Khoa học đo lường dựa trên lý thuyết trắc nghiệm hiện đại sẽ thay đổi căn bản hệ thống giáo dục và phát triển nguồn nhân lực.

Từ khái niệm này, chúng tôi thấy cần thiết đề xuất xem xét một số vấn đề và phương hướng cải thiện hệ thống giáo dục như sau:

- a. **Hệ thống giáo dục cần có mục tiêu rõ ràng, thiết thực để tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao.** Việc xây dựng triết lý giáo dục để xác định cái đích cần đạt trong toàn bộ hệ thống đặc biệt quan trọng nó sẽ trả lời cụ thể câu hỏi **HỌC ĐỂ LÀM GÌ?** Ví dụ 4 trụ cột giáo của UNESCO: Học để biết, học để làm, học để sống với nhau, học để trưởng thành (learning to know, learning to do, learning to live together, learning to be).
- b. **Chương trình và phương pháp giáo dục cần giúp tạo ra nguồn lực đáp ứng nhu cầu xã hội.** Đặc trưng của công nghệ thông tin chính là chúng ta có thể cá nhân hóa trên số đông. Cần giảm thiểu các chương trình chính khóa, pháp đa dạng hóa chương trình và phương pháp giáo dục, đào tạo giúp mỗi người học để dạng tiếp cận giáo dục theo năng lực của chính mình. Cùng với xu thế công nghệ thay đổi nhanh chóng, kỹ năng học tập là hành trang không thể thiếu ở mỗi người lao động. Giáo viên thời đại mới cần giúp người học cách thức tiếp cận kiến thức từ nhiều nguồn ngoài sách giáo khoa để trò giỏi hơn thầy. Vì vậy, giáo viên cần được trang bị các phương pháp **DẠY CÁCH HỌC**.
- c. **Mục tiêu của các chương trình đào tạo phải được thiết kế đồng bộ với hệ thống đánh giá năng lực đã được chuẩn hóa dựa trên khoa học đo lường hiện đại**

là bước quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục. Nói cách khác là cái đích cần đạt phải rõ ràng và lượng hóa được. Khi đó, mỗi người sẽ tự chọn cho mình cái đích cần đạt và giải pháp tối ưu để đạt đến đích.

- d. **Cần phổ biến khoa học đo lường hiện đại** để xây dựng các hệ thống đánh giá năng lực người học giúp nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng nguồn nhân lực tiêu chuẩn hóa. Đây là khớp nối quan trọng để nhân lực Việt Nam hội nhập với hệ thống nhân lực toàn cầu nhằm đem lại hiệu quả kinh tế thiết thực từ việc nâng cao giá trị của nhân lực Việt Nam.

3. Chủ trương chính sách của nhà nước cần điều chỉnh những gì?

Nhà nước cần tạo điều kiện tối đa để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và định hướng phát triển các hệ thống sản xuất ứng dụng công nghệ cao để sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực như:

- a. Cần rà soát thủ tục, loại bỏ mọi rào cản trong hệ thống giáo dục và dạy nghề, tạo điều kiện để người lao động phát huy tối năng lực tối đa với chi phí thấp nhất, đặc biệt là các hệ thống đào tạo qua internet giúp đưa giáo dục, đào tạo đến mọi nơi.
- b. Giảm tối đa các chi phí đầu vào để sản xuất dễ dàng đạt lợi nhuận như: đất đai, chi phí tài chính, nhiên liệu, vận tải, cầu đường, các chi phí và thủ tục hành chính,...
- c. Tạo điều kiện bình đẳng giữa doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp đầu tư nước ngoài. Giúp các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh tiện ích xã hội dễ dàng tiếp cận các nguồn lực có chi phí thấp.
- d. Để cân đối ngân sách có thể tăng thuế có được từ lợi tức và thuế thu nhập cá nhân. Tuy nhiên, điều đạt được lớn nhất vẫn là GDP sẽ tăng trưởng nhanh chóng bù đắp cho nhu cầu thu nhập của chính phủ.
- e. Định hướng phương án chuyển đổi, bổ sung các hệ thống công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao năng suất lao động và giải phóng sức lao động của đội ngũ nhân lực để tạo ra hiệu quả kinh tế một cách tối ưu.

4. Bản thân mỗi người cần làm gì để thực hiện ước mơ?

Thực tế cho thấy, công nghệ mới đem lại tiện nghi cho con người và hoàn toàn không phải rào cản đối với người Việt, từ những cậu bé khó khăn trong điều kiện học tập nhưng vẫn có thể sử dụng thành thạo ngoại ngữ, vì tính dễ giao tiếp, hướng dẫn khách du lịch nước ngoài, cho đến những nhà khoa học, thương gia tên tuổi người Việt trên trường quốc tế trong thời kỳ công nghệ cho thấy rằng bất cứ người Việt nào cũng có thể đạt mục tiêu thiết thực cho cuộc sống mà họ hướng đến. Tuy nhiên, người lao động Việt Nam dù tương đương với lao động nước ngoài về năng lực cũng phải chịu một mức thu nhập kém hơn do chúng ta không đánh giá được giá trị thực của lao động.

Đảng, Nhà nước, mỗi nhà trường, mỗi giáo viên, mỗi học sinh và toàn xã hội cần kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm phát huy truyền thống dân tộc Việt, một dân tộc hiếu học, cầu thị tiến bộ, yêu chuộng hòa bình, yêu thương, đoàn kết vượt mọi khó khăn để tự rèn luyện, tận dụng mọi điều kiện để nâng cao trình độ, tính chuyên nghiệp và hỗ trợ lẫn nhau xây dựng cuộc sống tốt đẹp hơn, để đưa đất nước đến phồn vinh.

Chúng tôi hy vọng những đóng góp hết sức tâm huyết trên đây giúp phát triển sự nghiệp giáo dục nói riêng, và góp phần xây dựng một xã hội Việt Nam hòa bình, phồn vinh nối tiếp sự nghiệp cha ông để “trường ra trường, lớp ra lớp”, thầy cô giáo được mọi người dành cho tình cảm, sự tôn trọng, biết ơn mang tính truyền thống đó là “Nhất tự vi sư, bán tự vi sư”.

Với nhiều năm nghiên cứu, triển khai, EDTECH-VN đã sẵn sàng những sản phẩm dịch vụ để nhanh chóng đưa vào ứng dụng phục vụ những hoạt động được đề xuất trên đây. Qua đây chúng tôi xin được mạnh dạn chia sẻ với đông đảo bạn đọc và các cấp lãnh đạo, các Bộ Ngành có liên quan để cùng trao đổi thẳng thắn góp sức vào công việc đầy tâm huyết, thiết thực, cần làm ngay đây ý nghĩa này.

5. Công ty EDTECH-VN có thể đóng góp gì?

Với kinh nghiệm và sự nỗ lực của mình, EDTECH-VN đã xây dựng được những sản phẩm – dịch vụ cao cấp sẵn sàng phục

vụ cho hoạt động phổ cập khoa học đo lường hiện đại để xây dựng các đề thi tiêu chuẩn hóa. Các sản phẩm – dịch vụ của EDTECH-VN luôn được gắn liền với chất lượng công nghệ và chất lượng chuyên môn:

- a. **Hệ thống phần mềm:** Đã được xây dựng và vận hành thực tế tại các trường học hơn 10 năm. Trong quá trình vận hành, phần mềm luôn được nâng cấp bổ sung. Đến nay, đây là hệ thống phần mềm cao cấp nhất tại Việt Nam có đầy đủ tính năng, hiệu năng vận hành cao và dễ tiếp cận, dễ sử dụng nhất. Hệ thống bao gồm:
 - i. **TESTPRO^{Plus}:** Phần mềm quản lý ngân hàng câu hỏi, quản lý thi, ra đề thi, chấm thi với các loại đề thi đa dạng bao gồm cả tự luận và trắc nghiệm. Tính năng của hệ thống được chi tiết tại www.edtech.com.vn.
 - ii. **TestSheet Reader:** Phần mềm chấm thi trắc nghiệm, chuyển dữ liệu ảnh quét từ máy quét ảnh của bài làm sử dụng phiếu trả lời thành dữ liệu bài làm để chấm thi.
 - iii. **VITESTA:** Phần mềm phân tích câu hỏi, đề thi và chấm thi theo lý thuyết trắc nghiệm hiện đại (Lý thuyết ứng đáp câu hỏi – Item Response Theory – IRT)
- b. **Chương trình bồi dưỡng – chuyển giao công nghệ “Thực hành viết câu hỏi và xây dựng đề thi tự luận + trắc nghiệm” dành cho giáo viên.**
- c. **“Ứng dụng khoa học và công nghệ đo lường vào hoạt động đánh giá năng lực học sinh trong các trường Trung học” tại các Sở Giáo dục và Đào tạo trên cả nước.** Kết hợp giữa chương trình bồi dưỡng [b] và cung cấp hệ thống phần mềm [a] với chi phí thấp nhằm nhanh chóng phổ cập khoa học đo lường đến các trường THPT và THCS, tiến đến chuẩn hóa nguồn nhân lực ngay từ hai cấp học quan trọng này.
- d. **Phối hợp đưa khoa học công nghệ đo lường xây dựng các hệ thống đánh giá năng lực người học giúp phát triển nguồn nhân lực tiêu chuẩn hóa.**